



CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THU NHẬP CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN TRỒNG LÚA Ở CẦN THƠ

Nguyễn Tiến Dũng¹, Bùi Văn Trịnh² và Phan Thuận

¹ Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV

² Nhà xuất bản, Trường Đại học Cần Thơ

Thông tin chung:

Ngày nhận: 26/11/2013

Ngày chấp nhận: 29/04/2014

Title:

Factors affecting the income of rice farmers in Can Tho

Từ khóa:

Các yếu tố, thu nhập, nông dân trồng lúa, Cần Thơ

Keywords:

The influence, income, rice farmers, Can Tho

ABSTRACT

The purpose of this study was to understand the factors affecting the income of rice farmers in Can Tho. The study surveyed 190 rice farmers in Vinh Thanh, Co Do, Thoi Lai districts in Can Tho city in order to analyze how rice production has an influence on farmers' income. The methods used in this research is descriptive statistics and multivariate regression. Results showed that the income of rice farmers is still low. The study also identified that factors such as acreage, production expenses, the price of rice, rice production and the gender have pretty strong influence on incomes of rice farmers in Can Tho.

TÓM TẮT

Mục đích của nghiên cứu này là tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của người nông dân trồng lúa ở Cần Thơ. Nghiên cứu tiến hành khảo sát 190 hộ gia đình trồng lúa thuộc các huyện Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai thuộc thành phố Cần Thơ để phân tích mức độ ảnh hưởng của ngành trồng lúa đến thu nhập của nông hộ. Các phương pháp được sử dụng trong nghiên cứu này là thống kê mô tả và hồi quy đa biến. Kết quả cho thấy, thu nhập của người trồng lúa vẫn còn thấp. Nghiên cứu cũng xác định các yếu tố như diện tích canh tác, chi tiêu sản xuất, giá lúa, sản lượng lúa và giới tính ảnh hưởng khá mạnh mẽ đến thu nhập của người trồng lúa ở Cần Thơ.

1 GIỚI THIỆU NGHIÊN CỨU

Trong những năm gần đây tình trạng người nông dân bỏ đất sản xuất nông nghiệp ngày càng nhiều. Báo cáo khảo sát của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn¹ cho thấy rằng, đã có ít nhất sáu tỉnh ở khu vực đồng bằng sông Hồng và miền Trung xuất hiện tình trạng nông dân bỏ ruộng hoặc trả ruộng với diện tích 1.000 ha². Nguyên nhân của tình trạng này là thu nhập của bà con nông dân trồng lúa còn rất thấp. Chính điều đó, họ chấp nhận

từ bỏ mảnh ruộng đã gắn bó tự bao đời nay để tìm kiếm nhiều cơ hội khác đời. Theo tính toán của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn³, tại Đồng bằng sông Cửu Long nơi được coi là vựa lúa của cả nước, tổng thu nhập mỗi năm của hộ nông dân trồng lúa chỉ đạt khoảng 22 triệu đồng. Trong số đó, 48% là các khoản chi phí, như: công lao động làm đất, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật... và thu nhập thực của họ còn lại chỉ gần 13 triệu đồng/hộ/năm. Nếu tính toán cụ thể, tiền lãi mỗi ngày công của một lao động chỉ khoảng

¹ Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2011).

² Nguồn: Phương Anh. www.kinhhtevadubao.com.vn.

³ Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2011).

45.000 đồng. Trong khi mức thu nhập trung bình theo đầu người ở nông thôn của Trung Quốc năm 2012 đạt 1.285 USD/năm⁴ (tương đương trên 27 triệu đồng). Như vậy, người nông dân Việt Nam thu nhập vẫn còn thấp hơn rất nhiều so với người nông dân Trung Quốc.

Theo báo cáo của Oxfam (2011) tại Đồng bằng sông Cửu Long, mặc dù trong năm 2006, giá gạo còn thấp nhưng người trồng lúa vẫn có thể thu được 70% lợi nhuận từ sản xuất và kinh doanh lúa gạo. Đến năm 2008, con số này đã giảm xuống còn 23% và giảm xuống chỉ còn 10% vào năm 2010⁵. Điều này cho thấy rằng, người nông dân trồng lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long thu nhập thấp và không ổn định. Có hai nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của người trồng lúa và sự phát triển của vùng chuyên canh lúa hàng hóa là do giá cả thị trường và do kiến thức, tay nghề, vốn của nông dân trong tổ chức sản xuất. Giá lúa thấp kéo dài nhiều năm, tuy có tăng trong vài năm gần đây nhưng không ổn định, chi phí đầu tư sản xuất lúa tăng cao nên thu nhập thực tế của nông dân trồng lúa giảm; Trình độ kỹ thuật chuyên môn tuy có chuyên biến nhưng vẫn còn thấp chưa đáp ứng yêu cầu của nền nông nghiệp thương phẩm, hội nhập. Mặt khác, công nghiệp thu hoạch, chế biến, bảo quản còn lạc hậu không theo kịp với sự phát triển khối lượng nông sản nên không hỗ trợ cho nông sản gia tăng tính cạnh tranh. Sự yếu kém này tạo một khoảng cách lớn hơn giữa sản xuất và các khâu còn lại trong quá trình lưu thông hàng hóa, giữa nông thôn và thành thị. Hậu quả là người trồng lúa càng gặp khó khăn khi gia tăng sản lượng lúa. Cho nên, việc người nông dân trồng lúa có xu hướng bỏ ruộng là điều dễ hiểu.

Thành phố Cần Thơ là trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội của Đồng bằng sông Cửu Long, với diện tích sản xuất nông nghiệp 115.432 ha (trong đó, gần 89.000 ha canh tác lúa). Với hệ số sử dụng đất khoảng 2,4 - 2,6, hàng năm nông dân thành phố sản xuất lúa với sản lượng trên 1 triệu tấn/năm. Riêng năm 2012, sản lượng lúa đạt trên 1.319.000 tấn, tăng hơn 30.000 tấn so với năm 2011; năng suất bình quân năm 2012 đạt 5,78 tấn/ha, tăng 0,43 tấn/ha so với năm 2011. Trong đó, trên 80% lúa chất lượng cao và lúa thơm đặc sản⁶. Tuy nhiên, thu nhập bình quân lao động khu vực nông thôn, trong đó có người nông dân trồng lúa ở thành phố

Cần Thơ chỉ là 25 triệu đồng/người/năm⁷ (2011) rất thấp so với thu nhập bình quân đầu người của thành phố năm 2011 là 48,9 triệu đồng⁸. Nguyên nhân là do hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa chưa cao, làm cho thu nhập của nông dân trồng lúa ở Cần Thơ vẫn còn thấp.

Hầu hết, các nghiên cứu gần đây (Phạm Lê Thông và *ctv.*, 2011; Nguyễn Hữu Đăng, 2012; Võ Hùng Dũng, 2012; ...) chẳng hạn, Phạm Lê Thông và *ctv.* (2011) đã sử dụng hàm lợi nhuận biên ngẫu nhiên (*stochastic profit frontier function*) với phần sai số hỗn hợp để ước lượng hiệu quả kinh tế của nông hộ ở Đồng bằng sông Cửu Long. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mức hiệu quả kinh tế đạt được trong hai vụ Hè Thu và Thu Đông lần lượt là 57% và 58%. Mức hiệu quả kỹ thuật và hiệu quả kinh tế của vụ Đông Xuân 2008 - 2009 đạt được lần lượt là 85% và 72%. Mức hiệu quả này tương đối thấp do nông dân khó có thể lựa chọn được đầu vào tối ưu. Mặt khác, theo Nguyễn Hữu Đăng (2012) hiệu quả kỹ thuật trong sản xuất lúa đang có xu hướng giảm, từ 89,2% vào năm 2008 giảm xuống còn 88,7% vào năm 2011. Ngoài ra, lợi nhuận bị mất đi của nông hộ chủ yếu là do hoạt động sản xuất của họ chưa đạt mức hiệu quả tối ưu. Bên cạnh đó, sự chênh lệch lớn lợi nhuận giữa các nông hộ là do kỹ thuật không đồng bộ và kỹ năng lựa chọn đầu vào tối ưu của họ có sự khác biệt lớn. Qua đó cho thấy, nông hộ có thể cải thiện lợi nhuận của mình thông qua việc cải thiện hiệu quả kinh tế trong hoạt động sản xuất lúa.

Dựa trên những phát hiện chính trong khảo sát về thu nhập của người dân trồng lúa ở Cần Thơ, bài viết phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của nông dân trồng lúa ở Cần Thơ nhằm cung cấp thêm bằng chứng khoa học cho các nhà quản lý xã hội, quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn tham khảo và có những chính sách chiến lược góp phần nâng cao thu nhập cho bà con nông dân ở Cần Thơ để họ ổn định sản xuất, đảm bảo an ninh lương thực của quốc gia.

2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu đã thực hiện khảo sát 190 hộ nông dân tại các huyện Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai thuộc thành phố Cần Thơ. Thời gian thực hiện vào cuối năm 2012. Nghiên cứu đã tiến hành lựa chọn

⁴ Nguồn: Phương Anh, www.kinhtevadubao.com.vn.

⁵ Nguồn: www.VOV.vn.

⁶ Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Cần Thơ.

⁷ Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Cần Thơ.

⁸ Nguồn: Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Cần Thơ.

các hộ nông dân ngẫu nhiên theo cụm xã của các huyện nhằm đảm bảo tính đại diện cao.

Kết quả từ việc khảo sát 190 hộ dân trồng lúa ở các huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ cho thấy có 22 chủ hộ là nữ, chiếm 11,6% và 168 chủ hộ là nam, chiếm 88,4%. Diện tích trồng lúa trung bình của mỗi hộ gia đình là 7,17 nghìn m².

Các kết quả khảo sát được tóm lược thông qua phân tích tần suất, thống kê mô tả, ...nhằm đánh giá thực trạng thu nhập của người nông dân trồng lúa ở Cần Thơ. Sau đó, nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy tuyến tính để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của nông dân trồng lúa ở đây. Mô hình hồi quy tuyến tính được thiết lập với biến phụ thuộc là thu nhập bình quân của nông hộ và các biến số độc lập như: giới tính, tuổi, nghề nghiệp, trình độ học vấn của chủ hộ, chỉ tiêu trong sản xuất nông nghiệp, diện tích đất canh tác, sản lượng lúa, giá lúa, số lượng lúa được bán,... Mô hình thực nghiệm trong nghiên cứu như sau:

$$\begin{aligned} \text{Thunhapbinhquan} &= a + b_1\text{gioitinh} \\ &+ b_2\text{chitieuusanxuat} + b_3\text{gialua} \\ &+ b_4\text{dientichcanhtac}(1000\text{m}^2) \\ &+ b_5\text{sanluonglua} \end{aligned}$$

3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Thực trạng thu nhập của nông dân trồng lúa

Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu vào cuối năm 2012 cho thấy, thu nhập bình quân đầu người trung bình là 6,4 triệu đồng, trong khi đó, chi tiêu cho sản xuất được tính trung bình là 3,7 triệu. Nếu so sánh giữa thu nhập với chi phí thì người nông dân trồng lúa chỉ còn lại 2 triệu đồng. Có thể nói, mỗi hộ gia đình có thể thu lợi nhuận từ việc trồng lúa với diện tích trung bình là 7,17 nghìn m² chỉ có 2,7 triệu đồng/vụ. Vì vậy, người nông dân trồng lúa phải lấy sức lao động làm lãi. Họ phải làm việc vất vả để kiếm được phần lợi nhuận khá khiêm tốn trong một vụ lúa. Nếu ước tính một năm sản xuất được 3 vụ thì tổng thu nhập bình quân cả năm của người trồng lúa cũng không tới 10 triệu đồng, còn quá thấp so với thu nhập bình quân của thành phố Cần Thơ là 1,819 USD⁹. Nông dân trồng lúa ở Cần Thơ cũng như những nông dân trồng lúa khác ở Đồng bằng sông Cửu Long có thu nhập còn thấp so với thu nhập bình quân đầu người ở địa phương.

Nghiên cứu còn xem xét thực trạng thu nhập của bà con nông dân trồng lúa ở Cần Thơ theo các nhóm đặc trưng nhân khẩu. Đối với giới tính, kết quả khảo sát tại Bảng 1 cho thấy, cả hai giới đều có thu nhập từ 2 triệu cho đến dưới 10 triệu chiếm đa số. Mặc dù vậy, tỷ lệ nữ có thu nhập từ 10 triệu trở xuống chiếm cao hơn so với nam giới, trong khi đó, tỷ lệ nam giới có thu nhập từ 10 triệu trở lên chiếm tỷ lệ cao một cách đáng kể so với phụ nữ (14,9% của nam giới so với 0% của phụ nữ). Điều này cho thấy rằng, trong việc trồng lúa thì nam giới dường như có ưu thế hơn nữ giới.

Bảng 1: Thu nhập bình quân của người trồng lúa theo giới tính (triệu đồng)

Thu nhập bình quân	Giới tính		Chung (190)
	Nữ (22)	Nam (168)	
Dưới 2 triệu	18,2	14,9	15,3
Từ 2- 5 triệu	50,0	33,3	35,3
Từ 5-10 triệu	31,8	36,9	36,3
Từ 10 triệu trở lên	0,0	14,9	13,2
Tổng	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Xét theo nhóm nghề nghiệp, số liệu tại Bảng 2 cho thấy có hơn ½ nhóm nghề nghiệp có thu nhập từ 5 triệu đồng trở xuống, trong khi đó, nhóm nghề nghiệp khác có thu nhập từ 5 triệu đồng trở lên chiếm tỷ lệ khá cao. Điều này đã nói lên một thực tế rằng, làm nghề nông khó có thể làm giàu. Tuy nhiên, kết quả ở Bảng 2 còn cho thấy có sự khác biệt giữa hai nhóm nghề nghiệp có thu nhập từ 10 triệu trở lên. Nghĩa là, nhóm không làm nghề nông thì trồng lúa có thể là công việc phụ thêm của họ.

Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng xem xét mối tương quan giữa một số yếu tố đầu vào và đầu ra cho cây lúa với thu nhập bình quân của người nông dân. Trong nghiên cứu này, yếu tố đầu vào được định nghĩa bao gồm diện tích đất canh tác và chi tiêu đầu vào cho sản xuất. Yếu tố đầu ra bao gồm sản lượng và giá lúa. Xét theo diện tích canh tác, kết quả khảo sát tại Bảng 3 cho thấy, hộ gia đình có diện tích đất canh tác dưới 2.000 m² với thu nhập từ 5 triệu trở xuống chiếm tỷ lệ khá cao (75,7%), chỉ có 14,3% hộ gia đình có thu nhập từ 5 - 10 triệu đồng. Trong khi đó, hộ gia đình có diện tích canh tác từ 10.000 m² trở lên có thu nhập bình quân khá cao. Các nhóm hộ gia đình có diện tích canh tác từ 2.000 m² đến dưới 10.000 m² có thu nhập tập trung vào khoảng từ 2-10 triệu. Như vậy, thu nhập bình

⁹ www.cantho.gov.vn

quân có mối quan hệ cùng chiều với diện tích đất canh tác của nông hộ.

Xét về chỉ tiêu sản xuất, tại Bảng 4 cho thấy, mối quan hệ giữa chỉ tiêu trong sản xuất và thu nhập bình quân cùng chiều với nhau. Các hộ gia đình có thu nhập bình quân dưới 2 triệu đồng thường chỉ đầu tư sản xuất ở mức từ 5 triệu đồng trở xuống. Ngược lại, hộ gia đình có thu nhập từ 5 triệu đồng trở lên thường có mức đầu tư trồng lúa cao hơn. Điều này cho thấy rằng, muốn có thu nhập cao thì người trồng lúa phải bỏ ra nhiều chi phí đầu tư. Vì thế, nhóm hộ gia đình có thu thấp khó có thể vươn lên làm giàu trên chính mảnh ruộng của mình bởi vì họ không có đủ nguồn vốn để đầu tư. Hơn nữa, trong bối cảnh vật giá leo thang, việc đầu tư cho trồng lúa đối với những hộ gia đình nông dân

nghèo là một thách thức lớn.

Bảng 2: Thu nhập bình quân của người trồng lúa ở Cần Thơ theo nghề nghiệp (triệu đồng)

Thu nhập bình quân	Nghề nghiệp		Chung (190)
	Làm nông (173)	Khác (17)	
Dưới 2 triệu	16,8	0,0	15,3
Từ 2- 5 triệu	34,7	41,2	35,3
Từ 5-10 triệu	34,7	52,9	36,3
Từ 10 triệu trở lên	13,9	5,9	13,2
Tổng	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Bảng 3: Thu nhập bình quân của người trồng lúa theo diện tích canh tác (triệu đồng)

Thu nhập bình quân	Diện tích canh tác				Chung (190)
	Dưới 2000 m ² (21)	Từ 2000 m ² - 5000 m ² (84)	Từ 5000 m ² - 10000m ² (51)	Từ 10000 m ² trở lên (34)	
Dưới 2 triệu	33,3	15,5	13,7	5,9	15, 3
Từ 2- 5 triệu	52,4	34,5	35,3	26,5	35,3
Từ 5-10 triệu	14,3	38,1	41,2	38,2	36,3
Từ 10 triệu trở lên	0,0	11,9	9,8	29,4	13,2
Tổng	100	100	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Bảng 4: Thu nhập bình quân của người trồng lúa theo chỉ tiêu sản xuất (triệu đồng)

Thu nhập bình quân	Chỉ tiêu sản xuất			Chung (190)
	Dưới 2 triệu (23)	Từ 2- 5 triệu (129)	Từ 5 triệu trở lên (38)	
Dưới 2 triệu	91,3	6,2	0,0	15,3
Từ 2- 5 triệu	8,7	50,4	0,0	35,3
Từ 5-10 triệu	0,0	42,6	3,8	36,3
Từ 10 triệu trở lên	0,0	0,8	63,2	13,2
Tổng	100	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Giá lúa được xem như một yếu tố đầu ra của sản phẩm, góp phần mang lại thu nhập cho người nông dân trồng lúa. Ở Bảng 5, kết quả cho thấy

rằng, giá lúa càng cao thì thu nhập của bà con nông dân trồng lúa càng cao. Do đó, giá lúa là một trong những yếu tố góp phần mang lại thu nhập cho người trồng lúa.

Bảng 5: Thu nhập bình quân của bà con trồng lúa theo giá lúa (triệu đồng)

Thu nhập bình quân	Giá lúa		Chung (189)
	Từ 5-5,5 nghìn/kg (93)	Từ 5,5 nghìn/kg trở lên (96)	
Dưới 2 triệu	22,6	8,3	15,3
Từ 2- 5 triệu	37,6	33,3	35,4
Từ 5-10 triệu	32,3	40,6	36,5
Từ 10 triệu trở lên	7,5	17,7	12,7
Tổng	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Ngoài ra, nghiên cứu cũng đánh giá mối quan hệ giữa thu nhập bình quân của người trồng lúa với sản lượng làm ra. Kết quả tại Bảng 6 cho thấy, nhóm bà con nông dân trồng lúa có sản lượng càng cao thì thu nhập dường như khá hơn. Tuy nhiên, có 38% nhóm bà con có sản lượng lúa từ 4.000 kg trở lên cho thấy rằng thu nhập của họ chỉ từ 5 triệu trở

xuống. Bởi vì, sản lượng lúa cao nhưng giá cả bán ra không cao và chi phí đầu tư lại cao, cho nên thu nhập của họ chỉ ở mức đó. Điều này khiến cho bà con được mùa nhưng vẫn không an tâm vì giá lúa không ổn định. Chính vì thế, người nông dân trồng lúa gặp nhiều rủi ro trong sản xuất lúa.

Bảng 6: Thu nhập bình quân của người trồng lúa theo sản lượng lúa (%)

Thu nhập bình quân	Sản lượng lúa			Chung (188)
	Dưới 2500kg (28)	Từ 2500-4000 kg (60)	Từ 4000 kg trở lên (100)	
Dưới 2 triệu	25,0	18,3	11,0	15,4
Từ 2- 5 triệu	50,0	41,7	27,0	35,1
Từ 5-10 triệu	21,4	36,7	41,0	36,7
Từ 10 triệu trở lên	21,4	36,7	41,0	36,7
Tổng	100	100	100	100

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả và nhóm nghiên cứu, 2012

Các bằng chứng thực tế cho thấy, thu nhập bình quân của người trồng lúa còn thấp so với thu nhập bình quân của toàn thành phố Cần Thơ. Người nông dân trồng lúa vẫn còn gặp nhiều rủi ro trong giai đoạn biến động giá lúa. Kết quả phân tích đã cho thấy, có sự khác biệt giữa các nhóm xã hội theo đặc trưng giới tính, nghề nghiệp, yếu tố đầu vào và đầu ra cho cây lúa. Nhìn chung, người dân trồng lúa khó có thể làm giàu trên chính mảnh ruộng của họ nếu không có sự hỗ trợ về kỹ thuật cũng như nguồn vốn đầu tư sản xuất. Để giúp cho người nông dân trồng lúa tăng thu nhập, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng là điều rất cần thiết hiện nay nhằm có giải pháp hiệu quả hơn.

3.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của người nông dân trồng lúa

Các nghiên cứu (Phạm Lê Thông và *ctv.*, 2011; Nguyễn Hữu Đăng, 2012; Võ Hùng Dũng, 2012,...) cho thấy, có khá nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu

quả kỹ thuật, hiệu quả phân bón (hiệu quả kinh tế), từ đó ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng lúa hiện nay như trình độ học vấn, giới tính, chi phí sản xuất, diện tích đất canh tác,... Vì thế, trong nghiên cứu về thu nhập của người trồng lúa ở thành phố Cần Thơ, nghiên cứu cũng sẽ chú ý đến các yếu tố này.

Như đã phân tích ở trên, thu nhập của người trồng lúa ở Cần Thơ còn khá thấp và tùy thuộc vào đặc trưng của từng nhóm xã hội. Kết quả cho thấy, có sự khác biệt giữa hai nhóm nghề nghiệp về thu nhập. Những người làm nghề nông thường có thu nhập thấp hơn so với các nghề khác. Có lẽ, giá lúa thường không ổn định và tăng không nhiều, trong khi đó giá phân bón, lúa giống thì tăng lên rất cao. Theo Quan Minh Nhật, 2005; Huỳnh Trường Huy, 2007... thì giá phân bón và nhân công tăng lên 2 lần, cây giống tăng 2,5 lần, trong khi đó giá lúa chỉ tăng có 1,2 lần. Điều này cho thấy rằng, người làm

nghề nông, đặc biệt là người trồng lúa rất khó làm giàu trên mảnh ruộng của họ trong điều kiện hiện nay. Vì thế, không ít người nông dân chấp nhận bỏ ruộng để làm thuê cho các công ty, xí nghiệp ở các khu đô thị với ước mơ tìm kiếm cơ hội thoát nghèo. Tuy nhiên, sự khác biệt này vẫn chưa đủ kết luận rằng yếu tố nghề nghiệp có ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng lúa ở Cần Thơ bởi vì mối tương quan này ở mức ý nghĩa thống kê là $Sig = 0,157 > 0,05$.

Kết quả hồi quy tại Bảng 7 cho thấy, mô hình hồi quy ước lượng các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của nông hộ có ý nghĩa về mặt thống kê với giá trị $Sig = 0,004 < 0,05$. Như vậy, thu nhập bình quân của người trồng lúa ở Cần Thơ chịu tác động bởi các yếu tố như: diện tích đất canh tác, chi tiêu cho sản xuất, giá lúa, giới tính, và sản lượng lúa.

Bảng 7: Các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của nông hộ trồng lúa ở Cần Thơ

Biến số	B	Beta	Sig.
Hằng số	-4.924		0.004
Diện tích canh tác	0.044	0.054	0.023
Chi tiêu cho sản xuất	1.416	0.900	0.000
Giá lúa	0.001	0.063	0.011
Giới tính	1.302	0.051	0.005
Sản lượng lúa	0.857	0.148	0.032

Nguồn: Số liệu xử lý của tác giả

Trước hết, mô hình hồi quy cho thấy, các hộ gia đình có diện tích đất canh tác càng lớn thì đạt được mức thu nhập càng cao, nguyên nhân phần lớn là do hiệu quả kinh tế tăng theo quy mô. Những hộ có quy mô diện tích lớn thường tốn nhiều chi phí hơn để tiến hành sản xuất, vì thế họ rất cẩn thận trong việc chăm sóc cũng như giành nhiều thời gian hơn để tập trung trồng lúa. Riêng đối với các nông hộ có diện tích thấp, ngoài công việc trồng lúa họ còn làm các công việc khác để tăng thêm thu nhập cho gia đình, vì thế không có nhiều thời gian trong việc sản xuất lúa. Tuy nhiên, trên thực tế cho thấy, mặc dù quy mô diện tích đất khác nhau, thu nhập của các nông hộ có diện tích đất trồng lúa lớn thì có thu nhập cao hơn những nông hộ có diện tích trồng lúa thấp hơn, nhưng nhìn chung thì lợi nhuận trên mỗi hecta đất mà người dân thu được không có sự chênh lệch nhiều là do hầu hết các nông hộ ở địa phương áp dụng kỹ thuật sản xuất tương đối giống nhau, làm cho chi phí sản xuất và năng suất cũng tương đương nhau, vì thế để tăng thêm thu nhập từ việc trồng lúa nông dân cần thay đổi kỹ thuật sản xuất, ứng dụng các công nghệ sản xuất mới để đạt

hiệu quả cao, giúp tăng thêm thu nhập, chứ không nhất thiết là phải mở rộng quy mô sản xuất.

Đồng thời, kết quả ở Bảng 7 cho thấy, chi tiêu sản xuất có ảnh hưởng mạnh mẽ đến thu nhập bình quân của người trồng lúa. Kết quả này có thể lý giải rằng, muốn cho thu nhập cao thì đòi hỏi người trồng lúa phải có đầu tư như: phân bón có chất lượng, giống cao sản, thậm chí mua các công nghệ tiên bộ để phục vụ cho sản xuất. Có như vậy, hiệu quả kinh tế cho cây lúa mang lại cao hơn. Đối với các hộ gia đình không có khả năng chi phí cho sản xuất lúa, ít có đầu tư vào chăm sóc cũng như các biện pháp kỹ thuật hiện đại thì khả năng cho hiệu suất kinh tế của cây lúa sẽ thấp và thu nhập sẽ giảm xuống. Vì vậy, nông dân cần đầu tư cho cây lúa để nâng cao hiệu quả tính kinh tế, góp phần tăng thêm thu nhập. Tuy nhiên, nếu chi phí cho sản xuất lúa quá lớn sẽ đẩy giá thành đầu ra lên cao, làm cho lợi nhuận đạt được của nông hộ giảm xuống. Chi phí sản xuất cao cũng ảnh hưởng đến khả năng thu mua tạm trữ lúa, gạo của các thương lái và doanh nghiệp vì nó làm giảm lợi nhuận và giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp xuất khẩu khác của các nước trong khu vực. Do đó, việc tăng thu nhập của người trồng lúa cũng cần phải tính đến chi phí đầu vào cho cây lúa hợp lý, để vừa nâng cao năng suất của cây lúa vừa có được lợi nhuận cao trong việc trồng lúa.

Ngoài ra, kết quả Bảng 7 còn cho thấy, giá lúa càng cao thì người nông dân có xác suất thu nhập càng cao. Cho nên, giá lúa có ý nghĩa khá quan trọng đối với việc nâng cao thu nhập của bà con nông dân lúa. Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát tại 3 huyện Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai thuộc thành phố Cần Thơ thì giá lúa bình quân chỉ có khoảng 5.500 đồng/kg. Với mức giá này so với hiện nay, giá lúa vẫn còn thấp và cộng với giá lúa biến động theo vụ, theo năm đã khiến cho bà con trồng lúa không an tâm trong việc sản xuất lúa.

Hơn nữa, theo kết quả phân tích, sản lượng lúa càng cao thì bà con nông dân trồng lúa có khả năng tăng thêm thu nhập. Có thể thấy rằng, việc tăng năng suất lúa của bà con nông dân là một trong những yếu tố nâng cao thu nhập cho người trồng lúa, góp phần cải thiện chất lượng sống của người nông dân. Tuy nhiên, niềm vui được mùa của bà con trồng lúa có thể chưa trọn vẹn vì thường có một nghịch lý diễn ra là năm nào được mùa thì giá lúa không cao. Chính điều này đã khiến cho không ít người trồng lúa nản lòng và không tha thiết với nghề trồng lúa. Do đó, việc ổn định giá lúa trong

các mùa vụ là giải pháp cần thiết để giúp bà con nông dân an tâm trồng lúa.

Cuối cùng, phát hiện của nghiên cứu này khá thống nhất với các nghiên cứu trước đó (Quan Minh Nhựt, 2005; Phạm Lê Thông và ctv, 2011; Nguyễn Hữu Đăng, 2012;...) đó là, các hộ gia đình có chủ hộ là nam giới dường như có thu nhập cao hơn các hộ gia đình có chủ hộ là phụ nữ. Có lẽ, sự khác biệt này là do đặc điểm sinh học và các yếu tố liên quan đến vai trò giới tính trong truyền thống gia đình.

4 KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Nhìn chung, thu nhập của bà con nông dân trồng lúa ở Cần Thơ vẫn còn thấp so với thu nhập bình quân của Thành phố. Nghiên cứu còn cho thấy các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng lúa như diện tích đất canh tác, chi tiêu cho sản xuất, giá lúa, sản lượng lúa và giới tính chủ hộ. Phát hiện này không chỉ có sự thống nhất với các nghiên cứu trước đó mà còn bổ sung thêm các yếu tố đầu ra ảnh hưởng đến thu nhập của bà con nông dân trồng lúa. Điều này cho thấy, những phát hiện của nghiên cứu cung cấp thêm bằng chứng thuyết phục về các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng lúa ở Cần Thơ hiện nay. Đồng thời, qua phân tích kết quả khảo sát, nghiên cứu đã cho thấy rằng, người nông dân trồng lúa vẫn chưa thật sự an tâm để làm giàu cho bản thân trên mảnh ruộng quê hương bởi vì giá lúa luôn bấp bênh và năng suất lúa thường không ổn định. Trong điều kiện hiện nay, quá trình đô thị hóa diễn ra ngày càng nhanh cũng khiến cho người nông dân mất đất màu mỡ để sản xuất nông nghiệp, diện tích đất canh tác bị thu hẹp đã làm giảm năng suất lúa. Kết quả là thu nhập của người trồng lúa giảm.

Do đó, để nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người trồng lúa ở Cần Thơ, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp sau đây:

– Người nông dân cần phải tính toán hợp lý trong việc chi tiêu đầu vào cho cây lúa. Đồng thời, các nhà quản lý nông nghiệp, nông thôn cũng định hướng và tư vấn cho người trồng lúa về cách tính toán đầu tư sao cho có hiệu quả cao nhất.

– Nông dân cần phải thay đổi những phương pháp sản xuất lạc hậu trước đây, ứng dụng các phương pháp sản xuất mới để có thể giúp làm giảm chi phí sản xuất đầu vào và tăng năng suất, nâng cao sản lượng của cây lúa.

– Cần có sự tư vấn và hướng dẫn các kỹ thuật cấy giống và chăm sóc cũng như cách chọn giống lúa tốt, lựa chọn mùa vụ thích hợp, gieo xạ đúng thời điểm để tránh những rủi ro do dịch bệnh gây ra nhằm giảm chi phí cho phân thuốc.

– (4) Cần có sự liên kết chặt chẽ giữa 4 nhà “nhà nước, nhà kinh doanh, nhà khoa học và nhà nông” nhằm giúp giảm chi phí đầu vào cho cây lúa và tăng giá lúa, góp phần ổn định giá lúa để cho bà con nông dân trồng lúa được an tâm sản xuất và làm giàu trên mảnh ruộng của họ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Huỳnh Trường Huy, 2007. Phân tích tác động của khoa học kỹ thuật đến hiệu quả sản xuất lúa tại Cần Thơ và Sóc Trăng, *Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, Trường Đại học Cần Thơ*.
2. Nguyễn Hữu Đăng, 2012. Hiệu quả kỹ thuật và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kỹ thuật của hộ trồng lúa ở ĐBSCL Việt Nam giai đoạn 2008 - 2011, *Kỷ yếu Khoa học 2012: 268 - 276 Trường Đại học Cần Thơ*.
3. Phạm Lê Thông và ctv, 2011. So sánh hiệu quả kinh tế của vụ lúa hè thu và vụ đông ở Đồng bằng sông Cửu Long, *Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ*, số 18a, tr. 267 - 276.
4. Quan Minh Nhựt, 2005. Phân tích lợi nhuận và hiệu quả theo quy mô sản xuất của mô hình độc canh ba vụ lúa và luân canh hai vụ lúa một màu tại Chợ Mới - An Giang năm 2005, *Tạp chí Nghiên cứu khoa học - Đại học Cần Thơ*, số 7-2007.
5. Quan Minh Nhựt, 2012. Ưu điểm mô hình phi tham số với trường hợp cỡ mẫu nhỏ và ứng dụng công cụ Meta-Frontier để mở rộng ứng dụng mô hình trong đánh giá năng suất và hiệu quả sản xuất, *Kỷ yếu khoa học 2012: 258 - 267 Trường Đại học Cần Thơ*.
6. Võ Hùng Dũng, 2011. Bàn về vai trò của nông nghiệp và chính sách phát triển, *Tạp chí Nghiên cứu kinh tế*, số 7 (398), tr. 45 - 60.